| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH LƯU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 167/2020/QĐST-HNGĐ | *Quỳnh Lưu, ngày 23 tháng 10 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: Xóm x, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979.

Địa chỉ cư trú: Xóm y, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn C.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1**. Về con chung:

Giao con chung là Nguyễn Thị Q, sinh ngày 10/9/2004 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Giao con chung là Nguyễn Văn S, sinh ngày 24/5/2008 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn C, do hai bên không ai có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**2.2.** Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn C không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí: Chị Nguyễn Thị L thoả thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2018/ 0004499, ngày 12/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Đạt Nghiệm**